

Thực trạng triển khai Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở Việt Nam: Góc nhìn từ giáo viên

Phan Thị Bích Lợi^{1*}, Đào Ngọc Chính²,
Nguyễn Thị Thanh³, Đào Văn Toàn⁴,
Nguyễn Trọng Đức⁵

* Tác giả liên hệ

¹ Email: loipb@gesd.edu.vn

² Email: chinhdn@gesd.edu.vn

³ Email: thanhnt@gesd.edu.vn

⁴ Email: toandv@gesd.edu.vn

⁵ Email: ducnt@gesd.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm,
Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Bài viết phân tích dữ liệu thu được qua cuộc khảo sát online và phỏng vấn sâu giáo viên về quá trình triển khai thực hiện chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại một số trường trung học phổ thông Việt Nam, từ góc nhìn của giáo viên - những người trực tiếp tham gia vào công tác dạy học. Kết quả khảo sát cho thấy, mặc dù Chương trình Giáo dục Kinh tế và Pháp luật đã được triển khai rộng rãi và nhận được sự đồng thuận từ các nhà quản lý giáo dục nhưng nhiều giáo viên vẫn gặp phải những khó khăn trong việc giảng dạy. Các khó khăn này bao gồm: Thiếu tài liệu giảng dạy phù hợp; Nhiều thuật ngữ chuyên sâu; Hạn chế trong công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên; Kiểm tra đánh giá... Ngoài ra, bài viết chỉ ra các yếu tố gây nên khó khăn, thách thức cho giáo viên trong quá trình dạy học; đồng thời cũng nêu những mong muốn của họ để nâng cao được chất lượng dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật. Qua đó, bài viết đưa ra một số kết luận và khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả triển khai chương trình.

TỪ KHÓA: Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, khó khăn và thách thức, Trung học phổ thông, tích hợp.

→ Nhận bài 03/6/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 06/7/2024 → Duyệt đăng 10/8/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420214>

1. Đặt vấn đề

Trên thế giới, việc xây dựng các môn học hay chủ đề tích hợp đã được triển khai trong nhiều môn học và các lĩnh vực học tập [1]. Môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là một môn học xây dựng theo quan điểm tích hợp [2]. Mục tiêu môn học giúp học sinh hình thành, phát triển ý thức và hành vi của người công dân [2], [3]. Đây là một bước tiến quan trọng nhằm trang bị cho học sinh những kỹ năng cần thiết để trở thành những công dân hiểu biết, có trách nhiệm và biết cách tham gia vào đời sống kinh tế - xã hội một cách hiệu quả. Thực tế triển khai tích hợp trên thế giới cũng gặp nhiều vấn đề và thách thức như trình độ giáo viên, tài liệu dạy học, cơ sở vật chất, sự đồng tình của xã hội... [1], [4].

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật chú trọng tích hợp nội môn về các vấn đề kinh tế và pháp luật, đồng thời tích hợp nhiều chủ đề giáo dục xuyên môn: môi trường, bình đẳng giới, di sản văn hóa, phòng chống tệ nạn xã hội, tài chính... Bên cạnh đó, Chương trình được xây dựng theo hướng mở, chỉ quy định những yêu cầu cần đạt, những nội dung dạy học cơ bản, cốt lõi [2], [5]. Căn cứ vào các yêu cầu cần đạt và định hướng chung của Chương trình, các cơ sở giáo dục và giáo viên chủ

động, sáng tạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình [5]. Điều này đòi hỏi giáo viên có kiến thức chuyên ngành, hiểu biết thực tiễn sâu rộng, cập nhật về các vấn đề kinh tế và pháp luật mới có thể đảm nhận môn học. Trong bối cảnh hiện tại, mặc dù trong những năm gần đây, các trường sư phạm đã cố gắng đổi mới chương trình đào tạo theo hướng gần với Chương trình Giáo dục phổ thông mới song do tính pháp lý (phải đào tạo theo chương trình đã phê duyệt) nên nhiều nội dung chưa cập nhật với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đây là một khó khăn rất lớn đối với giáo viên. Ngoài ra, giáo viên phải đối mặt với những thách thức khác đến từ nhiều phía. Do đó, việc khảo sát và phân tích thực trạng triển khai Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ góc nhìn của giáo viên là cần thiết. Qua đó, chúng ta hiểu rõ hơn những khó khăn mà giáo viên đang gặp phải cũng như những mong muốn cải thiện nhằm nâng cao hiệu quả của việc triển khai Chương trình. Đây cũng là cơ sở để các nhà quản lý giáo dục, nhà hoạch định chính sách có những điều chỉnh hợp lý, góp phần thúc đẩy chất lượng môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật trong nhà trường phổ thông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mục đích và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng triển khai Chương trình môn Kinh tế và Pháp luật theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nhằm phát hiện những khó khăn, thách thức từ góc nhìn giáo viên. Từ đó, đề xuất một số giải pháp tháo gỡ những khó khăn trước mắt cũng như kiến nghị một số giải pháp mang tính định hướng lâu dài để góp phần triển khai hiệu quả môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật. Nghiên cứu được tiến hành bằng phiếu hỏi online với 595 giáo viên dạy môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật thuộc 5 tỉnh Đồng Nai, Hà Tĩnh, Hà Nội, Nam Định, Sơn La với phân bố vùng miền gồm thành thị (45.4%), nông thôn (36.8%), miền núi (17.8%). Phỏng vấn sâu 06 giáo viên tại 03 trường trung học phổ thông ở Hà Nội. Thời gian khảo sát từ ngày 15 tháng 4 đến ngày 15 tháng 5 năm 2024. Kết quả khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS (phiên bản 20). Cụ thể, giáo viên đã được hỏi về mức độ quan trọng của môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật trong nhà trường, nhận thức của giáo viên về chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, chuyên môn được đào tạo, hiệu quả của công tác tập huấn. Bên cạnh đó, giáo viên được hỏi về những khó khăn khi thực hiện Chương trình môn học, nguyên nhân của những khó khăn và mong muốn để thực hiện dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật được hiệu quả hơn.

2.2. Một số kết quả nghiên cứu

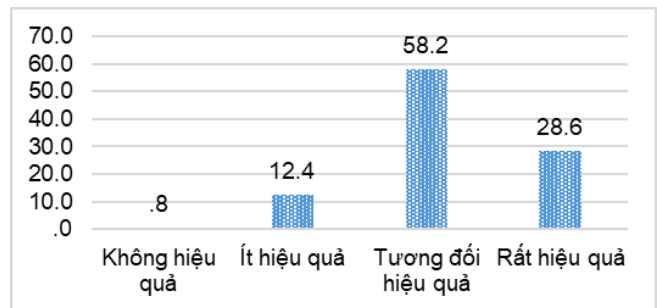
Kết quả khảo sát đã cho thấy một số nét khái quát về tình hình thực tế triển khai cũng như quan điểm, nhận thức của giáo viên hiện nay. Về thâm niên công tác: 23.7% giáo viên có kinh nghiệm công tác dưới 10 năm, 40% giáo viên có kinh nghiệm công tác từ 10 đến dưới 20 năm, 36.3% giáo viên có kinh nghiệm công tác từ 20 năm trở lên. Các số liệu về việc đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thể hiện còn nhiều bất cập trên thực tế. Cụ thể, 5.7% số giáo viên chưa được đào tạo đúng chuyên môn để dạy môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, 25.4% số giáo viên chưa được tham gia tập huấn các mô đun ETEP, 1.7% số giáo viên chưa được tập huấn sử dụng sách giáo khoa mới. Về hiệu quả của công tác tập huấn, 13.2% giáo viên cho rằng không hiệu quả và ít hiệu quả. Cụ thể kết quả khảo sát giáo viên về nhận thức, hiệu quả công tác tập huấn giáo viên đã tham gia, những khó khăn và mong muốn của giáo viên được phân tích chi tiết dưới đây.

a. Về trình độ đào tạo

Trong mẫu khảo sát, có 79% giáo viên có trình độ đại học và 21% giáo viên có trình độ sau đại học. Kiểm định thống kê cho thấy không có sự khác biệt về nhận định của giáo viên về hiệu quả công tác tập huấn và những khó khăn, thách thức khi triển khai chương trình với trình độ khác nhau của các giáo viên.

b. Đánh giá hiệu quả công tác tập huấn

Còn 13.2% giáo viên đánh giá rằng, công tác tập huấn giáo viên chưa hiệu quả và ít hiệu quả (xem Biểu đồ 1). Bên cạnh đó, chúng tôi đã phân tích hiệu quả công tác tập huấn khi so sánh giữa nhóm giáo viên đã được đào tạo và chưa được đào tạo đúng chuyên môn để dạy môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật. Trên thực tế, có những giáo viên môn khác được phân công dạy môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật hoặc có những giáo viên chưa được đào tạo cả hai chuyên ngành để dạy môn tích hợp. Kiểm định Anova với $Sig=0.01 < 0.05$ kết luận rằng, giữa nhóm giáo viên đã được đào tạo và chưa được đào tạo có sự khác biệt về nhận định “Tính hiệu quả của công tác tập huấn”. Giáo viên đã được đào tạo đúng chuyên môn đánh giá tính hiệu quả của công tác tập huấn cao hơn so với những giáo viên chưa được đào tạo đúng chuyên môn. Như vậy, sau khi được đào tạo đúng chuyên môn để dạy môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, giáo viên có thể tiếp thu kiến thức từ các khóa tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn hiệu quả hơn. Những giáo viên chưa được đào tạo đúng chuyên môn, chưa được trang bị đủ kiến thức nền về một số nội dung mới của môn học nên hiệu quả của công tác tập huấn chưa đáp ứng được nhu cầu của họ. Không có sự khác nhau về đánh giá hiệu quả công tác tập huấn của giáo viên ở các vùng miền ($Sig > 0.1$).



Biểu đồ 1: Hiệu quả công tác tập huấn giáo viên

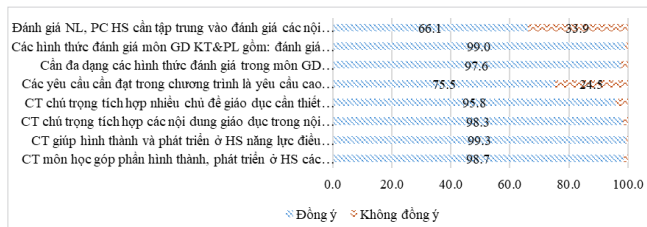
c. Nhận thức về chương trình môn học

Nhận thức về Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, đa số giáo viên đã nhận thức đúng về Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật ở đặc điểm, mục tiêu, nội dung, các hình thức kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, có hai nội dung về yêu cầu cần đạt và nội dung kiểm tra đánh giá, tỉ lệ giáo viên nhận thức chưa đúng còn chiếm tỉ lệ cao (33.9% và 24.5%). Tức là còn một bộ phận giáo viên cho rằng: “Các yêu cầu cần đạt trong chương trình là yêu cầu cao nhất mà học sinh cần đạt” và “Đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh cần tập trung vào đánh giá các nội dung được trình bày trong sách giáo khoa”. Gần 1/3 số giáo viên được hỏi chưa hiểu đúng về Chương trình môn học, họ vẫn bám sát sách giáo khoa để dạy và lấy sách giáo khoa làm căn cứ để kiểm tra, đánh giá (xem Biểu đồ 2).

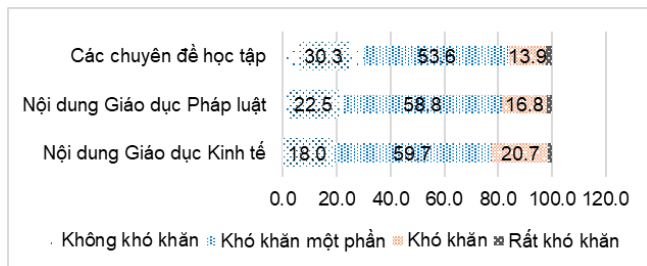
d. Mức độ khó khăn khi dạy các nội dung trong môn học

Giáo viên gặp khó khăn trong dạy học ở cả ba nội dung về Kinh tế, Pháp luật và Các chuyên đề học tập, trong đó tỉ lệ khó khăn nhiều nhất ở nội dung giáo dục Kinh tế (82%). Theo ý kiến của giáo viên, họ gặp khó khăn khi dạy các nội dung này nằm ở một số nguyên nhân như sau: Kiến thức về kinh tế có nhiều nội dung mới, bản thân giáo viên phải tự học, tự tìm hiểu kiến thức trên nhiều kênh thông tin khác nhau trong khi thời gian để tự học không có nhiều; Do mới tiếp cận Chương trình và sách giáo khoa mới nên khi triển khai còn lúng túng; Một số nội dung trong nhiều bài học bị trùng lặp, chưa tách biệt rõ ràng, còn dàn trải qua nhiều bài khác nhau ở một nội dung; Một số nội dung còn trùng lặp ở nhiều bài trong sách giáo khoa; Nội dung về pháp luật tương đối rộng, cần hiểu sâu, chắc chắn về những quy định của pháp luật để mở rộng hiểu biết cho học sinh (xem Biểu đồ 3).

Phân tích sâu hơn mức độ khó khăn của giáo viên khi dạy các nội dung trong môn Giáo dục Kinh tế và Pháp



Biểu đồ 2: Nhận định về chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

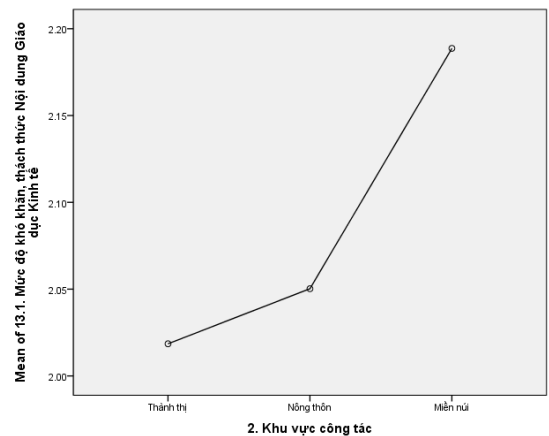


Biểu đồ 3: Mức độ khó khăn khi dạy các nội dung trong môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

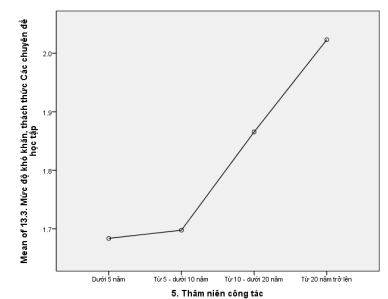
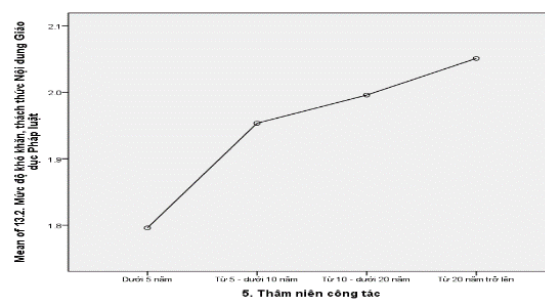
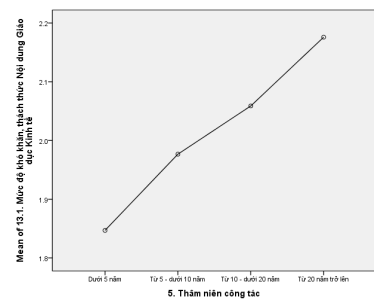
luật khi so sánh giữa nhóm giáo viên đã được đào tạo và chưa được đào tạo đúng chuyên môn: Kiểm định ANOVA với Sig<0.01 cho thấy có sự khác biệt về khó khăn khi dạy “Nội dung Giáo dục Kinh tế” giữa nhóm giáo viên đã được đào tạo so với nhóm giáo viên chưa được đào tạo đúng chuyên môn. Giáo viên chưa được đào tạo gặp khó khăn nhiều hơn so với giáo viên đã được đào tạo. Hai nội dung còn lại là “Giáo dục Pháp luật” và “Các chuyên đề học tập” không có sự khác biệt về mức độ khó khăn giữa hai nhóm giáo viên đã được đào tạo và chưa được đào tạo.

Tuy nhiên, có sự khác biệt về khó khăn giữa các nhóm giáo viên có thâm niên công tác khác nhau. Giáo viên càng nhiều tuổi/có thâm niên công tác lâu năm có xu hướng gặp khó khăn nhiều hơn so với giáo viên trẻ tuổi trong triển khai các nội dung Giáo dục Kinh tế, Giáo dục Pháp luật và các chuyên đề học tập (p<0.05) (xem Biểu đồ 4).

Kiểm định Anova cho thấy có sự khác biệt vùng miền về khó khăn liên quan đến các nội dung giáo dục trong môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, cụ thể: Giáo viên ở khu vực miền núi gặp khó khăn nhiều hơn hai khu vực còn lại. Giáo viên ở nông thôn gặp khó khăn hơn giáo viên khu vực thành thị trong triển khai các nội dung Giáo dục Kinh tế và Các chuyên đề học tập (xem Biểu đồ 5).



Biểu đồ 5: So sánh tương quan mức độ khó khăn trong triển khai các nội dung giáo dục theo vùng miền



Biểu đồ 4: So sánh tương quan mức độ khó khăn trong triển khai các nội dung giáo dục theo thâm niên công tác của giáo viên

e. Nguyên nhân của những khó khăn

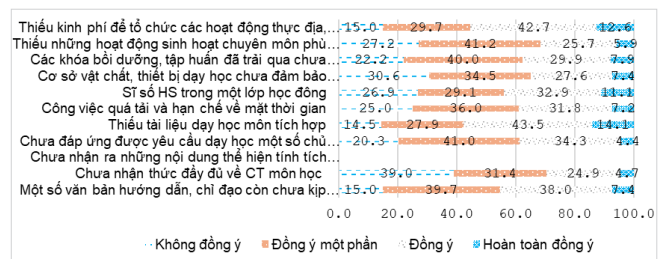
Trong các nguyên nhân đưa ra, giáo viên cho rằng, nguyên nhân khó khăn lớn nhất tập trung vào yếu tố “Thiếu tài liệu dạy học môn tích hợp” (58.6%), nguyên nhân khó khăn thứ hai là “Thiếu kinh phí để tổ chức các hoạt động thực địa, thực hành, thí nghiệm” (55.3%) (xem Biểu đồ 6).

Giáo viên nhiều tuổi có xu hướng gặp khó khăn hơn khi “Chưa nhận thức đầy đủ về chương trình môn học”, trong đó giáo viên có thâm niên công tác trên 20 năm gặp khó khăn nhiều nhất. Giáo viên trẻ tuổi có xu hướng tiếp cận và nhận thức đầy đủ, tốt hơn về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Hoàn toàn tương tự, giáo viên lớn tuổi cũng sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc đáp ứng yêu cầu dạy học các chủ đề tích hợp cao. Công việc quá tải và hạn chế về mặt thời gian, sĩ số học sinh trong một lớp học đông đều có xu hướng làm gia tăng áp lực đối với giáo viên có thâm niên lâu năm ($p < 0.05$).

Nguyên nhân của những khó khăn, thách thức khi thực hiện Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật khi so sánh giữa nhóm giáo viên đã được đào tạo và chưa được đào tạo đúng chuyên môn: Kiểm định Anova cho thấy có sự khác biệt giữa hai nhóm giáo viên đã được đào tạo và chưa được đào tạo về nguyên nhân khó khăn nằm ở yếu tố “Thiếu tài liệu dạy học môn tích hợp” ($Sig = 0.028 < 0.05$). Giáo viên chưa được đào tạo

gặp khó khăn nhiều hơn so với giáo viên đã được đào tạo. Các khó khăn về sĩ số học sinh đông, quá tải công việc, thiếu thiết bị dạy học,... đối với cả hai nhóm giáo viên này đều gặp khó khăn giống nhau.

Kiểm định thống kê cho thấy có sự khác biệt vùng miền về khó khăn liên quan đến các điều kiện đảm bảo, chuyên môn cũng như các vấn đề liên quan. Cụ thể, giáo viên khu vực miền núi đều gặp khó khăn nhiều hơn hai khu vực còn lại ở các vấn đề như: Một số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo còn chưa kịp thời, chưa phù hợp với thực tế; Chưa nhận thức đầy đủ về chương trình môn học; Chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học một số chủ đề mà nội dung thể hiện tính tích hợp cao; Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đảm bảo thực hiện Chương trình 2018; Thiếu kinh phí để tổ chức các hoạt động thực địa,



Biểu đồ 6: Nguyên nhân của những khó khăn, thách thức khi thực hiện Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật

Bảng 1: Khác biệt về nguyên nhân những khó khăn theo thâm niên và theo vùng miền

	Theo thâm niên công tác				Theo vùng miền					
	Sum of Squares	df	Mean Square	F	Sig.	Sum of Squares	df	Mean Square	F	Sig.
Một số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo còn chưa kịp thời, chưa phù hợp với thực tế.	13.005	3	4.335	6.521	.000	4.497	2	2.249	3.316	.037
Chưa nhận thức đầy đủ về chương trình môn học.	8.136	3	2.712	3.322	.020	4.729	2	2.364	2.880	.057
Chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học một số chủ đề mà nội dung thể hiện tính tích hợp cao.	5.375	3	1.792	2.694	.045	3.756	2	1.878	2.818	.061
Thiếu tài liệu dạy học môn tích hợp.	9.987	3	3.329	4.137	.006	2.381	2	1.191	1.459	.233
Công việc quá tải và hạn chế về mặt thời gian.	23.741	3	7.914	10.177	.000	2.838	2	1.419	1.749	.175
Sĩ số học sinh trong một lớp học đông.	23.131	3	7.710	8.294	.000	2.831	2	1.415	1.471	.231
Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đảm bảo thực hiện Chương trình 2018.	39.570	3	13.190	16.439	.000	10.793	2	5.397	6.352	.002
Thiếu kinh phí để tổ chức các hoạt động thực địa, thực hành, thí nghiệm.	24.446	3	8.149	10.660	.000	6.084	2	3.042	3.830	.022
Các khóa bồi dưỡng, tập huấn đã trải qua chưa đáp ứng về nội dung, phương pháp, tính thiết thực để áp dụng thực tiễn.	13.828	3	4.609	6.037	.000	6.368	2	3.184	4.110	.017
Thiếu những hoạt động sinh hoạt chuyên môn phù hợp ở trường, cụm trường.	12.808	3	4.269	5.788	.001	3.135	2	1.568	2.083	.126

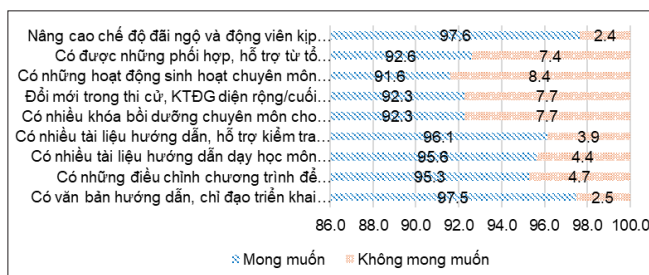
($sig < 0.05$ sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê)

thực hành, thí nghiệm; Các khóa bồi dưỡng, tập huấn đã trải qua chưa đáp ứng về nội dung, phương pháp, tính thiết thực để áp dụng thực tiễn; Thiếu những hoạt động sinh hoạt chuyên môn phù hợp ở trường, cụm trường.

Giáo viên ở các vùng miền đều gặp khó khăn như nhau và không có sự khác biệt ($p > 0.1$) trong ba chủ đề còn lại, cụ thể là các vấn đề: Thiếu tài liệu dạy học môn tích hợp; Công việc quá tải và hạn chế về mặt thời gian; Sĩ số học sinh trong một lớp học đông. Như vậy, sự quá tải về mặt công việc và thời gian, sĩ số lớp đông, thiếu tài liệu hướng dẫn dạy học môn tích hợp là một khó khăn chung và nổi cộm của giáo viên trong triển khai dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (xem Bảng 1).

f. Mong muốn của giáo viên

Trong các đề xuất chúng tôi đưa ra, giáo viên thể hiện mong muốn cải thiện tất cả khía cạnh đều ở mức trên 90%. Trong đó, mong muốn tập trung với tỉ lệ cao nhất ở đề xuất “Nâng cao chế độ đãi ngộ và động viên kịp thời để tạo động lực cho giáo viên phát triển chuyên môn”. Đây không chỉ là mong muốn của riêng giáo viên môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật mà còn là mong muốn của giáo viên ở tất cả môn học nói chung. Đặc biệt, đối với giáo viên môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, thực tế trong xã hội vẫn còn quan niệm môn học chính - phụ và giáo viên dạy môn học này không có nhiều cơ hội nâng cao thu nhập ngoài tiền lương. Mong muốn thứ hai là về văn bản hướng dẫn kịp thời và phù hợp thực tế. Tiếp đến là mong muốn có thêm tài liệu hướng dẫn kiểm tra đánh giá, tài liệu hướng dẫn dạy học môn tích hợp.



Biểu đồ 7: Nguyên vọng của giáo viên

g. Kết luận chung về kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát online và phỏng vấn sâu cho thấy còn tồn tại một số khó khăn, thách thức cơ bản đối với giáo viên khi thực hiện Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật.

Thứ nhất, về chương trình môn học: Chương trình có nhiều điểm mới mà giáo viên chưa kịp thích ứng. Đặc biệt là việc tích hợp các nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đòi hỏi giáo viên phải có kiến thức chuyên môn rộng và khả năng giảng dạy tích hợp hiệu quả.

Thứ hai, về đội ngũ: Một số giáo viên chưa được

đào tạo đúng chuyên môn để dạy, chưa được tham gia tập huấn các mô đun ETEP, thậm chí có một số giáo viên chưa được tập huấn sử dụng sách giáo khoa mới. Chính vì thế, tuy đa số giáo viên đã nhận thức đúng về Chương trình môn học nhưng họ vẫn gặp nhiều khó khăn khi dạy các nội dung môn học. Nhiều giáo viên chưa khai thác tốt được các điểm mới về mặt nội dung chương trình, đặc biệt là những kiến thức tích hợp, cập nhật và thực tiễn.

Thứ ba, về tài liệu dạy học: Nhiều giáo viên cho rằng, các nội dung giáo dục pháp luật vẫn chủ yếu dừng lại cung cấp các kiến thức hàn lâm, chứa nhiều thuật ngữ chuyên ngành. Giáo viên thường thiếu tài liệu tham khảo và hỗ trợ giảng dạy chất lượng cao, dẫn đến việc họ phải tự biên soạn tài liệu hoặc sử dụng tài liệu không được như mong muốn. Bên cạnh đó, qua phỏng vấn sâu, giáo viên cho rằng nhận thức của nhiều học sinh về tầm quan trọng của môn học chưa được đánh giá đúng mức. Học sinh chưa để tâm nhiều đến việc học và vận dụng kiến thức môn học vào cuộc sống.

Do đó, để nhanh chóng khắc phục những khó khăn, thách thức này, giáo viên mong muốn có thêm tài liệu hướng dẫn dạy học thể hiện nhiều các nội dung tích hợp hơn, gần gũi thực tiễn hơn, tài liệu hướng dẫn kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Những tài liệu này sẽ giúp giáo viên kịp thời tự bổ sung kiến thức, phát triển chuyên môn. Bên cạnh đó, cần có những chính sách để cải thiện, nâng cao chế độ đãi ngộ và động viên kịp thời để tạo động lực cho giáo viên phát triển chuyên môn. Giáo viên cũng mong muốn có những văn bản hướng dẫn dạy học kịp thời, phù hợp; có điều chỉnh chương trình để chương trình thể hiện rõ hơn các nội dung mang tính tích hợp.

3. Kết luận

Chương trình môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật đã được triển khai trên toàn quốc. Tuy nhiên, việc triển khai chương trình còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Bài viết đã chỉ ra những khó khăn chính trong việc triển khai chương trình môn học này. Để khắc phục những khó khăn, thách thức và nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật cần có sự chung tay góp sức của các cấp ngành, nhà trường, giáo viên và phụ huynh học sinh. Những giải pháp cụ thể được đưa ra như: 1/ Cần tăng cường bồi dưỡng giáo viên vì họ là chìa khóa của mọi sự thay đổi. Bồi dưỡng giáo viên thông qua các chương trình tập huấn hiệu quả; đồng thời, cập nhật và bổ sung nguồn tài liệu phục vụ dạy học có chất lượng tốt, phù hợp với chương trình môn học, gồm tài liệu tham khảo về nội dung và phương pháp dạy học, tài liệu số... 2/ Nâng cao chế độ đãi ngộ để động viên kịp thời đội ngũ giáo viên. Bởi vì chỉ khi giáo viên được đảm bảo chất lượng cuộc sống mới yên

tâm công tác và cống hiến. Bên cạnh đó, còn nhiều giải pháp khác như cập nhật/điều chỉnh chương trình và sách giáo khoa thường xuyên; nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của môn học...

Bằng cách thực hiện những giải pháp trên, những khó khăn, thách thức của giáo viên sẽ được giải quyết. Qua đó, nâng cao chất lượng giáo dục môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, góp phần đào tạo những học sinh có đủ kiến thức, kỹ năng về kinh tế và pháp luật, nhiều năng

lực chung để thành công trong cuộc sống, đồng thời đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho đất nước.

Lời cảm ơn: *Nghiên cứu này là một phần kết quả của đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Bộ: “Nghiên cứu những thách thức và đề xuất giải pháp trong tổ chức dạy học các môn tích hợp ở cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”. Mã số đề tài: B2023-VKG.23.*

Tài liệu tham khảo

- [1] Nanang Winarno, Dadi Rusdiana, Riandi Riandi, Eko Susilowati, Ratih Mega Ayu Afifah, (2020), *Implementation of integrated science curriculum: a critical review of the literature*, Journal for the Education of Gifted Young Scientists, 8(2), p.795-817, e-ISSN: 2149- 360X.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn học*.
- [4] Tony Dowden, (August 2007), *Relevant, Challenging, Integrative and Exploratory Curriculum Design: Perspectives from Theory and Practice for Middle Level Schooling in Australia*, The Australian Educational Researcher, Volume 34, Number 2.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2019), *Tìm hiểu Chương trình môn Giáo dục công dân*, Tài liệu tập huấn giáo viên, Dự án RGEP.
- [6] Muraraneza, C., Mtshali, N. G., & Mukamana, D, (2017), *Issues and challenges of curriculum reform to competency-based curricula in Africa: A meta-synthesis*, Nursing & health sciences, 19(1), 5-12.

CURRENT STATUS OF THE IMPLEMENTATION OF VIETNAM ECONOMICS AND LEGAL EDUCATION CURRICULUM: TEACHERS' PERSPECTIVE

Phan Thi Bich Loi*¹, Dao Ngoc Chinh²,
Nguyen Thi Thanh³, Dao Van Toan⁴,
Nguyen Trong Duc⁵

* Corresponding author

¹ Email: loipb@gesd.edu.vn

² Email: chinhdn@gesd.edu.vn

³ Email: thanhnt@gesd.edu.vn

⁴ Email: toandv@gesd.edu.vn

⁵ Email: ducnt@gesd.edu.vn

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *The article analyzed data collected from an online survey and in-depth interviews with teachers on implementing the general education curriculum in Economics and Law under the 2018 general education curriculum in some Vietnamese high schools from the perspective of teachers directly involved in teaching. The survey results showed that although the general education curriculum in Economics and Law has been widely implemented and received consensus from educational administrators, many teachers still face difficulties in teaching. These difficulties include: a lack of appropriate teaching materials, many specialized terms, limitations in teacher training and development, testing and evaluation, etc. In addition, the article also points out the factors that cause difficulties and challenges for teachers in the teaching process and expresses their wishes to improve the quality of teaching Economics and Law Education as well. Thereby, the article draws some conclusions and recommendations to improve the effectiveness of the curriculum implementation.*

KEYWORDS: Economics and Legal Education, the 2018 General Education Curriculum, difficulties and challenges, high school, integration.